

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa cơ sở 2 thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai.
2. Địa chỉ: Hẻm 807 đường Đồng Khởi, phường Tân Triều, thành phố Đồng Nai.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30, từ thứ 2 đến thứ 6.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Danh sách tổng

Ký bởi: SỞ Y TẾ
Email: syt@dongnai.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
Ngày ký: 02/10/2026 07:18:42
10708

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Hồng Sơn	0007569/ĐNAI-CCHN; 920/QĐ-SYT ngày 13/7/2016; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám đa khoa; - Phụ trách chuyên khoa Tai Mũi Họng; - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng, chuyên khoa Tâm thần. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.		
2	Phan Khắc Tuệ	012353/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Nội. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.		
3	Ngô Sĩ Đại	014359/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Ngoại. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.		
4	Nguyễn Lương Minh	000113/BP-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa phụ sản -KHHGD; Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Sản phụ; - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa phụ sản - KHHGD; - Thực hiện kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa.	Ngoài giờ, làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chuyên khoa phụ sản Thanh Bình - Nguyễn Lương Minh (phường Bình Phước, Đồng Nai)	
5	Nguyễn Thị Diễm Trang	4812/BP-CCHN; 1318/QĐ-SYT ngày 18/12/2024.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Da liễu	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Da liễu. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa da liễu.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Phạm Xuân Tú	006944/ĐNAI-CCHN; 99/QĐ-SYT ngày 07/02/2025; 490/QĐ-SYT ngày 08/4/2026; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi; Chuyên khoa Nội khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, siêu âm tổng quát, siêu âm sản phụ khoa, chẩn đoán hình ảnh, đọc phim X-quang, đọc điện tâm đồ;	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Nhi. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi, chuyên khoa nội, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, siêu âm tổng quát, siêu âm sản phụ khoa, chẩn đoán hình ảnh, đọc phim X-quang, đọc điện tâm đồ	Sáng từ 7h - 11h, chiều từ 13h30 - 17h30 thứ 7, chủ nhật: hành nghề tại Phòng khám đa khoa Nhân Ái Sài Gòn (phường Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai); Từ 18h - 21h từ thứ 2 đến chủ nhật: hành nghề tại phòng khám Nội - Nhi Cây Gòn (phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai).	
7	Nguyễn Văn Thảo	003298/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Răng Hàm Mặt. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt.	Ngoài giờ, làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chuyên khoa răng ràm mặt Thảo Nguyên (phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai)	
8	Nguyễn Thị Nhiên	4717/BP-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Bệnh nghề nghiệp. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.		
9	La Văn Dầu	0001708/BP-CCHN; 554/QĐ-SYT ngày 30/12/2022.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.		
10	Thạch Ngọc Thâu	001532/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Phụ trách chuyên khoa Xét nghiệm. - Kỹ thuật viên xét nghiệm.		
11	Nguyễn Xuân Quang	002820/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình)	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội.		
12	Phạm Trường Tam	0007571/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, siêu âm tổng quát, đọc điện tâm đồ	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, siêu âm tổng quát, đọc điện tâm đồ.	Từ 17h đến 20h, làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám nội tổng hợp (phường Long Hưng, Đồng Nai)	
13	Nguyễn Anh Quang Huy	015512/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, siêu âm tổng quát	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, siêu âm tổng quát.		
14	Lương Văn Châu	004930/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa: chuyên khoa Lao.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Đỗ Quốc Chung	003511/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.		
16	Trần Xuân Dũng	3529/BP-CCHN; 886/QĐ-SYT ngày 06/10/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa nội khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa nội khoa		
17	Lục Văn Thịnh	000430/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp	Ngoài giờ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Nội tổng hợp BS Thịnh	
18	Hồ Thị Hoa	002511/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội		
19	Phạm Thị Tiệp	4153/BP-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp		
20	Trương Thị Mỹ	014553/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ Y học dự phòng. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp.		
21	Phan Thị Thu Hằng	014557/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, đo thính lực, nhĩ lượng, đo chức năng hô hấp	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ Y học dự phòng. - Thực hiện kỹ thuật khám bệnh nghề nghiệp, đo thính lực, nhĩ lượng, đo chức năng hô hấp.		
22	Trịnh Thành Đạt	002001/ĐNAI-GPHN	Y Khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
23	Trần Đan Thùy	4932/BP- CCHN; QĐ số 554/QĐ-SYT ngày 04/8/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa da liễu		
24	Đỗ Nguyên Phương	000569/BP-GPHN	Y khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
25	Nguyễn Đức Khánh	001876/ĐNAI-GPHN	Y khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
26	Võ Thị Mỹ Huyền	010524/HCM-GPHN	Y Khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
27	Cao Văn Dũng	0002540/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
28	Nguyễn Minh Vương	003221/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
29	Nguyễn Anh Thu	4786/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Trương Tấn Nghĩa	002987/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
31	Nguyễn Văn Tiềm	001030/BD-GPHN	Y khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
32	Nguyễn Văn Chính	5045/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
33	Lê Văn Trung	4910/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
34	Mã Thị Lành	0002175/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
35	Thiều Thị Anh	4495/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
36	Nguyễn Bích Thanh	000459/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
37	Trần Anh Thắng	0002592/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
38	Nguyễn Thị Trang	4072/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
39	Lê Giáp Trọng	011037/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
40	Nguyễn Đình Trung	015320/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
41	Lê Thị Hoa	001832/ĐN-GPHN	Y học dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
42	Nguyễn Trần Mạnh	0007582/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phân công tại phòng cấp cứu	Từ 07 giờ đến 18 giờ các ngày thứ 7, chủ nhật, hành nghề tại Phòng khám Đa khoa Nhân Ái Sài Gòn (Hố Nai, Đồng Nai)	
43	Nguyễn Phương Trinh	002343/ĐNAI-GPHN	Y học dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
44	Phạm Hữu Quyền	013861/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
45	Tòng Nhất Duy	002498/ĐNAI-CCHN	Y học dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Nguyễn Thị Tuyết Ngọc	000549/HD-GPHN	Y học dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng	Sáng 7h-11h00, Chiều 13h-19h00 Thứ Bảy và Chủ Nhật, hành nghề tại Phòng khám Đa khoa Nam Thành Phát (Đồng Nai)	
47	Lê Hoàng Duy	5396/BP-CCHN; 498/QĐ-SYT ngày 28/7/2026	- Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng. - Y học gia đình.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Bác sĩ Y học dự phòng; - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học gia đình		
48	Nguyễn Hoàng Mai Khánh	001301/CT-GPHN	Y học dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
49	Trần Thị Hoa	015115/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
50	Trần Hữu Hoàn	014631/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
51	Trịnh Đức Duy	000185/ĐNAI-CCHN	Y học Dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
52	Dương Văn Minh	014814/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
53	Phạm Thị Tiềm	015319/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
54	Trần Thị Linh	001412/ĐNAI-GPHN	Y học dự phòng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
55	Trần Thị Thu Huỳnh	014793/ĐNAI-CCHN	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 8	Bác sĩ Y học dự phòng		
56	Hoàng Thị Quỳnh	014688/ĐNAI-CCHN	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Y học dự phòng		
57	Trần Ngọc Thắng	014823/ĐNAI-CCHN	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
58	Lê Thúy Phương	014767/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
59	Nguyễn Thị Duyên	014758/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
60	Hoàng Thị Hải Oanh	014757/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Y học dự phòng		
61	Phan Thị Từ	0002598/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phân công tại phòng cấp cứu		
62	Nguyễn Thị Minh	0002579/BP-CCHN	Khám chữa bệnh Y sỹ đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
63	Tạ Thị Khánh Hải	004407/QNA-CCHN	Đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
64	Lê Ngọc Hà	0002578/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
65	Trịnh Thị Thu	0002600/BP-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản		
66	Hoàng Thị Thanh Thảo	014149/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Y sỹ - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường		
67	Nguyễn Vĩnh Thuận	0002580/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
68	Lê Thị Thùy Yên	0002589/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
69	Trịnh Thị Hồng Nga	011701/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh về răng trẻ em tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Y sỹ răng trẻ em; - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh về răng trẻ em		
70	Bùi Thị Phương	004370/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ -BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
71	Phạm Thị Huyền	0007565/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.		
72	Hoàng Thị Thúy Hằng	0007564/ ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên.		
73	Hoàng Thị Hiền	004596/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
74	Đinh Thị Xuân	011261/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
75	Đàm Thị Hạnh	005139/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật đo thính lực, đo chức năng hô hấp trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên; - Thực hiện kỹ thuật đo thính lực, đo chức năng hô hấp trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.		
76	Nguyễn Thị Hiền	002654/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
77	Nguyễn Thị Thuận	0007575/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.		
78	Hồ Thị Thuận	010479/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật đo điếc và chức năng hô hấp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Thực hiện kỹ thuật đo điếc và chức năng hô hấp.		
79	Cao Thị Thu Trang	0007568/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp	Từ 18h ngày chủ nhật đến 6h sáng ngày thứ 2, hành nghề tại Phòng khám Đa khoa Đông Sài Gòn Vslđ (phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	
80	Trịnh Thị Bích Thủy	0007579/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu; Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Kỹ thuật viên vật lý trị liệu; - Thực hiện kỹ thuật thăm dò chức năng trong chẩn đoán bệnh nghề nghiệp.		
81	Vì Thị Thơm	0009727/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật đo và phân tích kết quả hô hấp ký.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên; - Thực hiện kỹ thuật đo và phân tích kết quả hô hấp ký.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
82	Bùi Thị Hà	012266/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm da nghề nghiệp, thăm dò chức năng hô hấp cơ bản.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm da nghề nghiệp, thăm dò chức năng hô hấp cơ bản.		
83	Trần Thị Ánh Tuyết	015572/ĐNAI-GPHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp, xét nghiệm da nghề nghiệp, đo thính lực, nhĩ lượng.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp, xét nghiệm da nghề nghiệp, đo thính lực, nhĩ lượng.		
84	Lê Thị Thủy	0008865/ĐNAI-CCHN; 410/QĐ-KSBT ngày 02/6/2026	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật đo và phân tích kết quả hô hấp ký.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên; - Thực hiện kỹ thuật đo và phân tích kết quả hô hấp ký.		
85	Bùi Thị Bích	0007076/ĐNAI-CCHN; 734/QĐ-SYT ngày 25/7/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Điều dưỡng viên. - Kỹ thuật viên xét nghiệm		
86	Nguyễn Thị Mỹ Linh	110689/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
87	Phạm Thị Thanh	002578/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
88	Trần Thị Hoài	004360/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
89	Đoàn Thị Huế	005494/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
90	Lại Thị Phương Trang	014150/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
91	Phan Thị Thanh Hải	004361/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên.		
92	Trần Thị Quỳnh Nga	012084/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên.		
93	Trần Thị Hiền	4402/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
94	Đào Thị Trà	4505/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
95	Nguyễn Thị Huế	0008157/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
96	Hoàng Thị Hiền	004596/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
97	Lê Thị Hồng Uyên	014482/ĐNAI-CCHN	Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
98	Nguyễn Nhật Quế Anh	111181/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
99	Trần Văn Ngọc	000898/BRVT-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
100	Trương Thị Nam	3669/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên		
101	Nguyễn Thị Bé Thơ	0007577/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên		
102	Nguyễn Thị Lâm	010023/ĐNAI_CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh		
103	Trần Thị Ngoan	009984/ĐNAI_CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh		
104	Lại Văn Hoàn	0007580/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên X - quang	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên X - quang		
105	Lê Văn Nguyên	0007699/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên X- quang	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên X - quang		
106	Lê Thị Thảo	4066/BP-CCHN	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh Y học	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật hình ảnh Y học		
107	Vũ Thị Ngọc Ánh	013737/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
108	Nguyễn Hoàng Thụy Vy	003288/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
109	Nguyễn Văn Tư	0007594/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
110	Trần Ngọc Trọng	5141/BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
111	Lê Thị Liên	4434/BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
112	Lê Văn Tương	000217/BP-GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
113	Nguyễn Quang Thành Đại	4471 /BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
114	Hồ Thị Xuyên	5129/BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
115	Nguyễn Thị Hằng	4479/BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
116	Đỗ Việt Chinh	002046/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		
117	Nguyễn Thị Kim Liên	001913/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		
118	Hà Ngọc Mỹ	001274/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		
119	Lê Khánh Tùng	000195/BP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		
120	Mai Trần Bích Vân	001656/BYT-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng 7h00-11h30, Chiều 13h00-16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học		

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2026

GIÁM ĐỐC



La Văn Dầu